

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST

Ngày: 31-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tuyết

Bà Trần Nguyệt Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2025/TLST-HS ngày 06/6/2025, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Phan Ngọc H, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1969 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 25/8/2 L, Phường HT (trước đây là Phường D, quận GV), Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 89/4 T H, Phường T (trước đây là phường T, Quận M), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn H; con bà: Huỳnh Thị D; Có vợ tên Lâm Thị Ngọc T; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2024 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phí Thị Thùy L, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ dân phố AB, thị trấn EK, huyện EK (nay là xã EK), tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 10 ngày 24/12/2024, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ Công an Quận 5 phối hợp cùng Công an Phường 14,

Quận 5 tuần tra đến trước địa chỉ số 79 ĐNT, Phường K, Quận E, phát hiện Phan Ngọc H đang dừng xe mô tô hiệu Honda, biển số 47F1-009.37 trên xe có đặt 01 thùng giấy nghi chứa hàng cấm. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, H khai nhận trong thùng giấy có 10 dàn pháo nổ loại 49 viên mang đi giao cho khách nên Tổ công tác đưa Phan Ngọc H cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 14, Quận 5 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại địa chỉ 89/4 đường T H, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện, thu giữ 10 dàn pháo nổ loại 49 viên.

Tại cơ quan điều tra, Phan Ngọc H khai nhận: H làm nghề giao hàng tự do tại Thành phố Hồ Chí Minh, do cần tiền chi tiêu dịp Tết nên H liên hệ với một người bạn ngoài xã hội tên T (chưa rõ lai lịch) để hỏi về công việc giao hàng. Sau đó, T giới thiệu H cho một người tên Minh V. Minh V liên hệ với H qua điện thoại, nhưng mỗi lần gọi đều sử dụng một số khác nhau nên H không nhớ được số cụ thể, H biết rõ Minh V bán pháo nổ nhưng vẫn đồng ý giao hàng cho Minh V. Trong thời gian từ đầu tháng 12 năm 2024, H đã nhận giao pháo nổ cho Minh V 02 lần. Lần thứ nhất vào ngày 20/12/2024, Minh V gọi điện thoại cho H nhận 01 thùng hàng chứa pháo nổ tại Quốc lộ 1A, Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, sau đó giao cho khách của Minh V tại tỉnh Đồng Nai và nhận 300.000 đồng tiền công. Lần thứ hai vào ngày 24/12/2024, Minh V tiếp tục gọi điện thoại cho H nhận 02 thùng hàng chứa pháo nổ tại Quốc lộ 1A, Phường T, Quận M, sau đó giao 01 thùng hàng cho khách của Minh V tại địa chỉ 79 ĐNT, Phường K, Quận E, 01 thùng còn lại khi nào Minh V cho địa chỉ thì H tiếp tục đi giao, sau đó H mang 01 thùng hàng về cất giấu tại địa chỉ 89/4 đường T H, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 24/12/2024, H giao 01 thùng hàng cho khách của Minh V tại địa chỉ 79 ĐNT thì bị bắt quả tang cùng vật chứng như nêu trên. Tổng số tiền H thu lợi được là 300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) thùng giấy carton được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Ngọc H (đại diện chủ hàng), Đào Nguyễn Nhật D (đại diện Đội Cảnh sát kinh tế) và hình dấu Công an Phường 14, Quận 5, bên trong có: 10 khối hộp vỏ bọc nhiều màu sắc, kích thước 17x17x10cm (mỗi khối gồm 49 ống), có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu mẫu m1) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 16,80kg; 01 (một) thùng giấy carton được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Ngọc H (đại diện chủ hàng), Nguyễn Lâm A (đại diện Đội Cảnh sát kinh tế) và hình dấu Công an Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, bên trong có: 10 khối hộp vỏ bọc nhiều màu sắc, kích thước 17x17x10cm (mỗi khối gồm 49 ống), có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu mẫu m2) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 17,02kg. *Số mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 02 (hai) thùng carton niêm phong, có số 25/2025, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ Đỗ Tất T*; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 số Imei1: 354668772475444; Imei 2: 358183412475446; 01 (một) xe mô tô, biển số: 47F1-00937 số khung: RLGKA11ADBD020857, số máy: VMVUAAD020857.

Tại bản Kết luận giám định số: 691/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

01 (một) thùng giấy carton được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Ngọc H (đại diện chủ hàng), Đào Nguyễn Nhật D (đại diện Đội Cảnh sát kinh tế) và hình dấu Công an Phường 14, Quận 5, bên trong có: 10 khối hình hộp vỏ bọc nhiều màu sắc, kích thước 17x17x10cm (mỗi khối gồm 49 ống), có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu mẫu m1) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 16,80kg.

01 (một) thùng giấy carton được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Ngọc H (đại diện chủ hàng), Nguyễn Lâm A (đại diện Đội Cảnh sát kinh tế) và hình dấu Công an Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, bên trong có: 10 khối hộp vỏ bọc nhiều màu sắc, kích thước 17x17x10cm (mỗi khối gồm 49 ống), có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu mẫu m2) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 17,02kg.

Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 33,82kg.

Bản cáo trạng số: 81/CT-VKSQ5 ngày 30/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Phan Ngọc H về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Ngọc H về tội “Buôn bán hàng cấm”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 190; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan Ngọc H với mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Ngọc H không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Phan Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Phan Ngọc H đã có hành vi mua các loại pháo nổ nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời, ngày 24/12/2024 khi bị cáo H đến trước nhà số 79 ĐNT, Phường K, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh để chuẩn bị giao pháo bán cho đối tượng không rõ lai lịch thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ tổng cộng 33.82kg (ba mươi ba phẩy tám hai kilôgam) pháo. Theo kết quả giám định số pháo mà Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo đều là pháo nổ. Do đó, hành vi của bị cáo Phan Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã tìm kiếm mua pháo nhằm để bán lại cho người khác để kiếm lời, hành vi của bị cáo là cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà cụ thể là trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng cấm là các loại pháo nổ, làm ảnh hưởng đến sự ổn định và phát triển của kinh tế Nhà nước. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhân thân chưa có tiền án tiền sự. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thực hiện hành vi mua bán pháo nổ, nên cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội vì mục đích hưởng lợi, tuy nhiên bị cáo khó khăn về kinh tế nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về khoản tiền thu lợi bất chính: Xét bị cáo H tự khai vào tháng 12 năm 2024 đã giao pháo cho Minh V (không rõ lai lịch) để bán cho đối tượng khác ở Đồng Nai và được hưởng lợi 300.000 đồng, tuy nhiên chỉ có lời khai của bị cáo, không thu giữ được vật chứng và Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xác định hành

vi phạm tội lần này đối với bị cáo H, nhưng do bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính 300.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính nêu trên.

[8] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[9] Đối với đối tượng tên “Minh V” thuê Phan Ngọc H giao pháo nổ, “T” môi giới cho H biết “Minh V” để buôn bán pháo nổ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với việc ngày 20/12/2024, H nhận pháo nổ của “Minh V” sau đó giao cho khách tại tỉnh Đồng Nai, hiện chỉ có lời khai của H, không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan, do đó chưa đủ căn cứ để xác định H “phạm tội 02 lần trở lên”.

[10] Về vật chứng:

Số mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 02 (hai) thùng carton niêm phong, có số 25/2025, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ Đỗ Tất T). Xét đây là vật phạm pháp, nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 số Imei1: 354668772475444; Imei 2: 358183412475446 là tài sản cá nhân của bị cáo H, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo H.

01 (một) xe mô tô, biển số: 47F1-00937 số khung: RLGKA11ADBD020857, số máy: VMVUAAD020857 do Phí Thị Thùy L đứng tên chủ sở hữu, bà L đã bán cho bị cáo H và H sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 190; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2024.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a Khoản 2; điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Số mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 02 (hai) thùng carton niêm phong, có số 25/2025, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ Đỗ Tất Thắng).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô, biển số: 47F1-00937 số khung: RLGKA11ADBD020857, số máy: VMVUAAD020857.

Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 số Imei1: 354668772475444; Imei 2: 358183412475446.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 thuộc Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3;
- Cơ quan CSĐT Công an TpHCM;
- Phòng PV 06-Công an TpHCM;
- Bộ phận THA HS TAND khu vực 3;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền